萬能科技大學 2026年秋季班國際學生產學合作專班面試名單（河內Hà Nội）

LỊCH PHỎNG VẤN HỆ CHUYÊN BAN QUỐC TẾ VHVL KỲ MÙA THU NĂM 2026 TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHKT VẠN NĂNG (Hà Nội)

- **面試日期Thời gian：日ngày 07 và ngày 08月tháng 07年năm 2026**
- **面試地點Địa điểm：Số 19 Ngõ 5 Lê Đức Thọ, Phường Từ Liêm, TP Hà Nội**

請考生依規定報到時間至指定地點完成報到，逾時報到者視同放棄面試資格，不得異議。

Thí sinh vui lòng đến đúng giờ theo quy định tại địa điểm được chỉ định để hoàn tất thủ tục báo danh. Thí sinh đến trễ sẽ bị xem như tự từ bỏ tư cách tham dự phỏng vấn và không được khiếu nại.

序號	申請科系	報名編號	姓名	身分證字號	面試日期	報到時間	面試時間	面試地點
1	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	5	VU T*I D*EU LINH	030307***082	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	11:30-11:50	12:00-14:00	Hanoi
2	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	16	LUONG T*I H*AI ANH	020306***624	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	11:30-11:50	12:00-14:00	Hanoi
3	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	24	DINH T*I H*ANG YEN	022308***512	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	11:30-11:50	12:00-14:00	Hanoi
4	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	33	NGUYEN T*I T* UYEN	034307***092	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	11:30-11:50	12:00-14:00	Hanoi
5	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	34	BUI T*ANH N*AN	031306***212	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	11:30-11:50	12:00-14:00	Hanoi
6	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	83	VO T*I K*M LUYEN	040308***597	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	11:30-11:50	12:00-14:00	Hanoi
7	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	84	HOANG T*EN T*AN	001205***875	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	11:30-11:50	12:00-14:00	Hanoi
8	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	85	DOAN Y*N N*I	035305***779	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	11:30-11:50	12:00-14:00	Hanoi
9	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	92	PHAM T*I A*H TUYET	038308***660	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	11:30-11:50	12:00-14:00	Hanoi
10	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	93	PHAM T*I V*N ANH	034307***633	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	11:30-11:50	12:00-14:00	Hanoi
11	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	103	DO X*AN K*EN	033208***816	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	11:30-11:50	12:00-14:00	Hanoi
12	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	104	NGUYEN D*C D*I	019205***812	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	11:30-11:50	12:00-14:00	Hanoi
13	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	110	PHAN T*I T*UY TRANG	042308***317	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	11:30-11:50	12:00-14:00	Hanoi
14	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	137	HO H*ANG P*ONG	001205***679	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	11:30-11:50	12:00-14:00	Hanoi
15	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	160	NGUYEN T*I H*YEN	040307***008	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	11:30-11:50	12:00-14:00	Hanoi
16	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	163	BUI T*I T*U PHUONG	030307***070	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	11:30-11:50	12:00-14:00	Hanoi
17	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	166	NONG T*I T*U THAO	030307***844	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	11:30-11:50	12:00-14:00	Hanoi
18	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	167	NGUYEN T*U H*	025308***002	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	11:30-11:50	12:00-14:00	Hanoi
19	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	168	NGUYEN T*U H*EN	025308***685	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	11:30-11:50	12:00-14:00	Hanoi

萬能科技大學 2026年秋季班國際學生產學合作專班面試名單（河內Hà Nội）

LỊCH PHỎNG VẤN HỆ CHUYÊN BAN QUỐC TẾ VHVL KỲ MÙA THU NĂM 2026 TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHKT VẠN NĂNG (Hà Nội)

- **面試日期Thời gian：日ngày 07 và ngày 08月tháng 07年năm 2026**
- **面試地點Địa điểm：Số 19 Ngõ 5 Lê Đức Thọ, Phường Từ Liêm, TP Hà Nội**

請考生依規定報到時間至指定地點完成報到，逾時報到者視同放棄面試資格，不得異議。

Thí sinh vui lòng đến đúng giờ theo quy định tại địa điểm được chỉ định để hoàn tất thủ tục báo danh. Thí sinh đến trễ sẽ bị xem như tự từ bỏ tư cách tham dự phỏng vấn và không được khiếu nại.

序號	申請科系	報名編號	姓名	身分證字號	面試日期	報到時間	面試時間	面試地點
20	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	174	DO M*NH T*ANG	030207***387	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	11:30-11:50	12:00-14:00	Hanoi
21	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	181	NGUYEN K*EU T*ANG	019305***552	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	11:30-11:50	12:00-14:00	Hanoi
22	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	182	LE N*OC B*O YEN	044305***850	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	11:30-11:50	12:00-14:00	Hanoi
1	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	188	LE T*AN T*AO VY	049308***057	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	13:30-13:50	14:00-16:00	Hanoi
2	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	198	LE T*I N*OC	040307***704	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	13:30-13:50	14:00-16:00	Hanoi
3	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	200	TRIEU T*I T*E	024308***248	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	13:30-13:50	14:00-16:00	Hanoi
4	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	205	TRAN T*U H*YEN	030307***204	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	13:30-13:50	14:00-16:00	Hanoi
5	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	239	DANG N*UYEN B*O AN	044308***620	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	13:30-13:50	14:00-16:00	Hanoi
6	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	247	DO N*OC H*YEN THU	042306***153	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	13:30-13:50	14:00-16:00	Hanoi
7	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	248	LE N*OC S*NG	025308***477	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	13:30-13:50	14:00-16:00	Hanoi
8	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	249	LE T*I Q*YNH	042306***053	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	13:30-13:50	14:00-16:00	Hanoi
9	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	258	DO D*NH C*AT	001207***348	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	13:30-13:50	14:00-16:00	Hanoi
10	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	265	NGO V*N M*NH	044205***552	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	13:30-13:50	14:00-16:00	Hanoi
11	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	266	DINH T*I T*UY LINH	031306***882	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	13:30-13:50	14:00-16:00	Hanoi
12	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	273	NGUYEN T*ANH D*T	001206***281	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	13:30-13:50	14:00-16:00	Hanoi
13	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	276	TRAN T*I M* LE	042308***998	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	13:30-13:50	14:00-16:00	Hanoi
14	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	280	NGUYEN T*I A*H NGUYET	024308***143	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	13:30-13:50	14:00-16:00	Hanoi
15	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	284	NONG G*A N*I	008308***319	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	13:30-13:50	14:00-16:00	Hanoi
16	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	287	NGO N*OC B*O CHAM	033308***254	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	13:30-13:50	14:00-16:00	Hanoi

萬能科技大學 2026年秋季班國際學生產學合作專班面試名單（河內Hà Nội）

LỊCH PHỎNG VẤN HỆ CHUYÊN BAN QUỐC TẾ VHVL KỲ MÙA THU NĂM 2026 TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHKT VẠN NĂNG (Hà Nội)

- **面試日期Thời gian：日ngày 07 và ngày 08月tháng 07年năm 2026**
- **面試地點Địa điểm：Số 19 Ngõ 5 Lê Đức Thọ, Phường Từ Liêm, TP Hà Nội**

請考生依規定報到時間至指定地點完成報到，逾時報到者視同放棄面試資格，不得異議。

Thí sinh vui lòng đến đúng giờ theo quy định tại địa điểm được chỉ định để hoàn tất thủ tục báo danh. Thí sinh đến trễ sẽ bị xem như tự từ bỏ tư cách tham dự phỏng vấn và không được khiếu nại.

序號	申請科系	報名編號	姓 名	身分證字號	面試日期	報到時間	面試時間	面試地點
17	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	289	PHAM P*UONG A*H	031308***294	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	13:30-13:50	14:00-16:00	Hanoi
18	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	290	TRAN T*I K*ANH LINH	030308***762	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	13:30-13:50	14:00-16:00	Hanoi
19	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	294	NGUYEN H* H*I	019308***208	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	13:30-13:50	14:00-16:00	Hanoi
20	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	299	NGUYEN T*I T*U HUYEN	026308***372	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	13:30-13:50	14:00-16:00	Hanoi
21	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	304	NGUYEN T*I M*NH KHANH	030306***946	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	13:30-13:50	14:00-16:00	Hanoi
22	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	305	NGUYEN T*I Q*YNH ANH	024308***611	Ngày 7 tháng 7 năm 2026	13:30-13:50	14:00-16:00	Hanoi
1	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	307	PHAN H*I Y*N	042306***824	Ngày 8 tháng 7 năm 2026	09:30-09:50	**10:00-12:30**	Hanoi
2	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	313	BANG V*N S*NG	024208***024	Ngày 8 tháng 7 năm 2026	09:30-09:50	**10:00-12:30**	Hanoi
3	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	315	LE X*AN T*	026208***612	Ngày 8 tháng 7 năm 2026	09:30-09:50	**10:00-12:30**	Hanoi
4	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	316	NGUYEN N*OC T*AN ANH	038206***502	Ngày 8 tháng 7 năm 2026	09:30-09:50	**10:00-12:30**	Hanoi
5	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	318	LE T*I N*UYET ANH	026308***902	Ngày 8 tháng 7 năm 2026	09:30-09:50	**10:00-12:30**	Hanoi
6	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	319	NGUYEN T*I L*	027305***742	Ngày 8 tháng 7 năm 2026	09:30-09:50	**10:00-12:30**	Hanoi
7	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	320	TRUONG G*A L*NH	087305***758	Ngày 8 tháng 7 năm 2026	09:30-09:50	**10:00-12:30**	Hanoi
8	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	323	VU X*AN T*ANH	030208***003	Ngày 8 tháng 7 năm 2026	09:30-09:50	**10:00-12:30**	Hanoi
9	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	325	NGUYEN T*E H*NG	027207***166	Ngày 8 tháng 7 năm 2026	09:30-09:50	**10:00-12:30**	Hanoi
10	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	328	LE V* H*EP	026207***969	Ngày 8 tháng 7 năm 2026	09:30-09:50	**10:00-12:30**	Hanoi
11	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	330	PHAM T*E H*EN	087208***414	Ngày 8 tháng 7 năm 2026	09:30-09:50	**10:00-12:30**	Hanoi
12	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	333	NGUYEN L*N A*H	024308***796	Ngày 8 tháng 7 năm 2026	09:30-09:50	**10:00-12:30**	Hanoi
13	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	340	NGUYEN T*ANH C*NG	027208***026	Ngày 8 tháng 7 năm 2026	09:30-09:50	**10:00-12:30**	Hanoi

萬能科技大學 2026年秋季班國際學生產學合作專班面試名單（河內Hà Nội）

LỊCH PHỎNG VẤN HỆ CHUYÊN BAN QUỐC TẾ VHVL KỲ MÙA THU NĂM 2026 TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHKT VẠN NĂNG (Hà Nội)

- **面試日期Thời gian：日ngày 07 và ngày 08月tháng 07年năm 2026**
- **面試地點Địa điểm：Số 19 Ngõ 5 Lê Đức Thọ, Phường Từ Liêm, TP Hà Nội**

請考生依規定報到時間至指定地點完成報到，逾時報到者視同放棄面試資格，不得異議。

Thí sinh vui lòng đến đúng giờ theo quy định tại địa điểm được chỉ định để hoàn tất thủ tục báo danh. Thí sinh đến trễ sẽ bị xem như tự từ bỏ tư cách tham dự phỏng vấn và không được khiếu nại.

序號	申請科系	報名編號	姓 名	身分證字號	面試日期	報到時間	面試時間	面試地點
14	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	342	DUONG V*N B*O	019208***157	Ngày 8 tháng 7 năm 2026	09:30-09:50	**10:00-12:30**	Hanoi
15	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	343	DUONG H*NG D*EN	019208***377	Ngày 8 tháng 7 năm 2026	09:30-09:50	**10:00-12:30**	Hanoi
16	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	347	HOANG V*N M*NH	024208***204	Ngày 8 tháng 7 năm 2026	09:30-09:50	**10:00-12:30**	Hanoi
17	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	350	NGUYEN T*U P*UONG	030308***012	Ngày 8 tháng 7 năm 2026	09:30-09:50	**10:00-12:30**	Hanoi
18	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	352	HA T*I T*ANH VAN	036308***117	Ngày 8 tháng 7 năm 2026	09:30-09:50	**10:00-12:30**	Hanoi
19	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	356	TRAN T*U H*	030308***088	Ngày 8 tháng 7 năm 2026	09:30-09:50	**10:00-12:30**	Hanoi
20	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	358	PHAM T*I N*UYET	030308***977	Ngày 8 tháng 7 năm 2026	09:30-09:50	**10:00-12:30**	Hanoi
21	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	363	NONG T*UNG K*EN	020206***287	Ngày 8 tháng 7 năm 2026	09:30-09:50	**10:00-12:30**	Hanoi
22	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	8	NONG T*I H*AI	008308***039	Ngày 8 tháng 7 năm 2026	09:30-09:50	**10:00-12:30**	Hanoi
23	航空暨運輸服務管理系 Khoa quản lý vận tải và dịch vụ hàng không	125	NGUYEN D*EU L*NH	024308***708	Ngày 8 tháng 7 năm 2026	09:30-09:50	**10:00-12:30**	Hanoi

萬能科技大學